

Panasonic

PANASONIC LIGHTING CATALOGUE 05.2026

**PANASONIC ELECTRIC WORKS
VIETNAM CO., LTD**

NHÀ MÁY

Địa chỉ: Số 01-03, VSIP II-A, Đường số 12, Khu
công nghiệp Việt Nam - Singapore II-A, Phường
Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: (0274) 222 0239
Fax: (0274) 222 0932

VĂN PHÒNG

Văn phòng Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 5, An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng,
Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1900 99 99 91
Fax: (028) 3813 4595

Website: <https://panasonic.net/electricworks/lighting/vn/>

Văn phòng Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà Charmvit, Số 117
Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**LIGHTING
CATALOGUE**

05.2026



MỤC LỤC

Đèn LED Panasonic

01 Đèn âm trần

Đèn EZ-M	17
Đèn EZ-P	19
Đèn Neo Slim 2G	21
Đèn DN 2G	23
Đèn DN Design	27
Đèn Color Rim	29
Đèn Color Rim Panel	31
Đèn LGP	33
Đèn Rimless	35
Đèn Điều chỉnh góc	37

02 Đèn phổ biến

Đèn Outbow	41
Đèn Outbow Viên mỏng	43
Đèn Outbow Trần viền	45
Đèn A Bulb	47
Đèn T Bulb	49
Đèn Bán nguyệt	51
Đèn LED bảng	53

03 Đèn chức năng

Đèn LED dây	55
Đèn LED dây COB	57
Đèn Pha	59
Đèn Tường	63

04 Đèn bàn

Đèn HHGLT063319	69
Đèn HHLT062319	70
Đèn HHGLT0346L19	71
Đèn HHGLT0345L19	71
Đèn HHGLT0628U19	72
Đèn HHGLT0339W88L	73
Đèn HHGLT0339B88L	73
Đèn HHGLT0339WU88	74
Đèn HHGLT0339BU88	74
Đèn HHGLT0435W88	75
Đèn HHGLT0424W88	76
Đèn HHGLT0424B88	76
Đèn HHGLT0348L02	77
Đèn HHGLT0628U88	78
Đèn HHGLT0629U88	78

Thương hiệu trăm năm đến từ Nhật Bản

Thiết bị chiếu sáng chất lượng cải thiện môi trường làm việc

Trong nhiều năm, Panasonic đã không ngừng làm việc để cải thiện chất lượng chiếu sáng và phát triển các công nghệ nguyên bản. Từ những công nghệ đó, nhiều sản phẩm khác nhau đã ra đời để phục vụ cho các vị và ứng dụng chiếu sáng khác nhau

CỘT MỐC LỊCH SỬ

1918



Konosuke Matsushita, nhà sáng lập tập đoàn Panasonic Corporation, thành lập Matsushita Electric Houseware Manufacturing Works.

Sản phẩm bán chạy đầu tiên của công ty là đèn nổi điện xoay không làm xoắn dây.

1952



Panasonic Corporation sản xuất đèn ống huỳnh quang gia dụng với dây điện rút gọn.

1957



Tiếp thị sản phẩm đèn huỳnh quang dạng tròn.

1958

Phát triển trấn lưu khí động nhanh cho đèn huỳnh quang đặc biệt (FLR)

1959

Giới thiệu sản phẩm đèn Halogen dạng tròn.

1963

Phát triển đèn chiếu sáng treo với khung lắp trần.

1975

Tiếp thị loạt sản phẩm đèn chùm bóng huỳnh quang.

1978

Công bố đèn huỳnh quang Pa-look, loại đèn có cường độ sáng không đổi và màu sắc dễ chịu hơn.

1982

Tiếp thị bộ đèn huỳnh quang với trấn lưu điện tử.

1984

Tiếp thị loạt sản phẩm đèn huỳnh quang loại nhỏ gọn.

1986

Tiếp thị bộ đèn huỳnh quang đôi Twin-2 loại nhỏ gọn.

1990



Phát triển loại đèn đầu tiên trên thế giới không sợi đốt, không điện cực.

1991

Tiếp thị bộ đèn huỳnh quang hiệu suất cao, điện áp thấp (HF) và hệ thống chiếu sáng.

1992

Tiếp thị bộ trấn lưu điện tử cho đèn huỳnh quang hiệu suất cao (HF).

1993

Tiếp thị loạt đèn huỳnh quang Pa-Look Ball dạng nhỏ gọn.

1996

Giới thiệu bộ đèn huỳnh quang vòng đôi Twin-Pa; ứng dụng đèn LED trắng trong thương mại.

1998

Tiếp thị đèn Free-Pa bật tắt tự động, với đầu dò chuyển động hồng ngoại, ứng dụng cảm biến NaPion nhỏ gọn cực nhậy.

2001

Tiếp thị đèn Twin-Pa chỉnh độ sáng tuyến tính.

2007

Giới thiệu đèn Pa-Look dạng ống xoắn nhỏ gọn độ bền cao.

2011

Giới thiệu đèn LED lắp trần.

2012



Ra mắt đèn LED Panasonic lắp trên tháp TOKYO SKYTREE, tháp truyền hình độc lập cao nhất thế giới 634m.

MẠNG LƯỚI TOÀN CẦU



Toà nhà Panasonic (Tokyo)

Riêng lĩnh vực chiếu sáng

Panasonic hiện mở rộng thị trường chủ yếu ở khu vực Đông Nam Á đang phát triển mạnh mẽ bên cạnh các thị trường châu Âu lâu đời

Trụ sở chính

Nhật Bản

Nhà máy

Nhật Bản Trung Quốc Indonesia

Văn phòng

Việt Nam Philippines Ấn Độ
Indonesia Singapore Thổ Nhĩ Kỳ
Malaysia



Nhà máy Trung Quốc



Nhà máy Nhật Bản

THÔNG TIN KỸ THUẬT



IPXY

Là chỉ số thể hiện khả năng chống bụi, chống nước của sản phẩm.

Con số ở vị trí X có giá trị từ 0 đến 6 thể hiện khả năng chống bụi.

Con số ở vị trí Y có giá trị từ 0 đến 8 thể hiện khả năng chống nước.



IP20

Sử dụng trong nhà



IP44

Sử dụng ngoài trời



IP65

Sử dụng ngoài trời



Quang thông

Quang thông (đơn vị đo là Lumen, viết tắt là lm) là đại lượng đo lượng sáng phát ra từ đèn.



Công suất

Công suất (đơn vị đo là Watt, viết tắt là W) thể hiện lượng điện năng tiêu thụ của đèn.



Dimming

Là khả năng điều chỉnh độ sáng của đèn.



10W

100lm
Dimming 10%



10W

500lm
Dimming 50%



10W

1000lm
Dimming 100%



Góc chiếu

Góc chiếu là góc nằm giữa 2 mặt có cường độ sáng tối thiểu bằng 50% cường độ sáng mạnh nhất ở vùng sáng trung tâm.



20°



35°



100°



RGO

Là một loại chip LED không sử dụng ánh sáng xanh nguy hại, mà chỉ sử dụng ánh sáng xanh an toàn. Chip RGO được phát triển bởi Panasonic, dựa trên tiêu chuẩn RGO của IEC (Ủy ban kỹ thuật điện quốc tế).



JIS

JIS là viết tắt của Japanese Industrial Standard. Đây là tiêu chuẩn mà Bộ Công Nghiệp Nhật Bản sử dụng để đánh giá các hoạt động công nghiệp Nhật Bản.



CRI

Chỉ số CRI là chỉ số hoàn màu.

Đặt trong nguồn sáng nhân tạo, chỉ số CRI càng cao thì màu của vật thể được tái tạo càng gần với màu trong nguồn sáng tự nhiên.



CRI 70



CRI 80



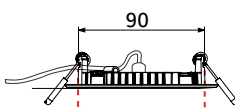
CRI 90



Lỗ khoét

Là một lỗ được khoét vào trần với kích thước đã tính toán trước.

Từng lỗ khoét sẽ phù hợp với mỗi loại đèn khác nhau. Lỗ khoét đúng để lắp đặt và giữ đèn cố định trên trần nhà.



Kích thước lỗ khoét

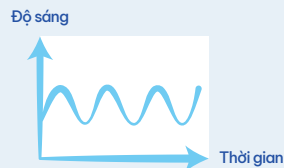


Cam kết mang đến cho bạn trải nghiệm chiếu sáng độc đáo, bảo vệ đôi mắt và sức khỏe của bạn.

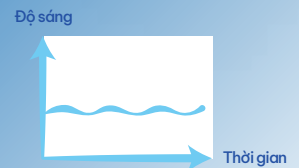
CÔNG NGHỆ KHỬ NHẮP NHÁY

Hiện tượng nhấp nháy ánh sáng liên tục có thể gây ra mỏi mắt.

Hiện tượng nhấp nháy ánh sáng xuất hiện do sự thay đổi nhanh chóng về độ sáng trong khoảng thời gian cực ngắn, khiến đồng tử hoạt động liên tục, dẫn đến cảm giác khó chịu cho mắt, đau đầu.



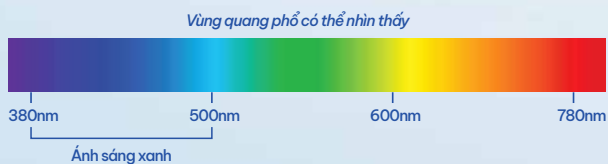
Các sản phẩm **LOVEEYE** được chế tác tỉ mỉ để giảm thiểu hiện tượng nhấp nháy ánh sáng, đem lại trải nghiệm thân thiện với mắt.



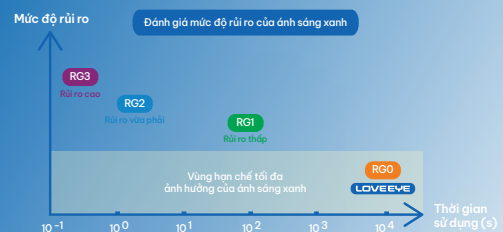
HẠN CHẾ ÁNH SÁNG XANH GÂY HẠI

Tiếp xúc với ánh sáng xanh trong khoảng thời gian dài có thể ảnh hưởng đến sức khỏe thị lực, thậm chí dẫn đến rối loạn giấc ngủ.

Ánh sáng xanh - tím có bước sóng từ 380nm đến 500nm có khả năng gây hại cho thị giác, tác động xấu đến thủy tinh thể và võng mạc. Tiếp xúc trong khoảng thời gian dài có thể gây ra cảm giác khó chịu cho đôi mắt.



Các sản phẩm **LOVEEYE** đều tuân thủ nghiêm ngặt tiêu chuẩn RG0 - Bảo vệ mắt khỏi tác động của ánh sáng xanh gây hại, mang đến trải nghiệm thoải mái và an toàn khi sử dụng sản phẩm.



MỘT SỐ TÍNH NĂNG NỔI BẬT CỦA SẢN PHẨM



Tiết kiệm điện

Với hiệu suất ánh sáng cao, các sản phẩm chiếu sáng của Panasonic tiêu thụ điện năng ít, giúp khách hàng an tâm về hiệu quả sử dụng điện.



Ánh sáng chất lượng cao

Sản phẩm của Panasonic mang đến ánh sáng chất lượng cao, giúp khách hàng trải nghiệm không gian sống thoải mái và tiện nghi.



Tin cậy tuyệt đối

Tiếp tục giữ vững thành quả đạt được qua nhiều năm về việc sản xuất sản phẩm bền bỉ theo thời gian, Panasonic không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng.



Tiết kiệm điện

Với hiệu suất sáng cao, các sản phẩm chiếu sáng của Panasonic tiêu thụ điện năng ít, giúp khách hàng an tâm về hiệu quả sử dụng điện.



Ánh sáng chất lượng cao

Các đèn và bộ đèn của Panasonic mang đến ánh sáng chất lượng cao, giúp khách hàng trải nghiệm phong cách sống thoải mái và tiện nghi.



Tin cậy tuyệt đối

Tiếp tục giữ vững tinh thần của người Nhật về việc sản xuất sản phẩm bền bỉ với thời gian, Panasonic không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm.



SYMPHONY | LIGHTING

The Science of Beautiful Illumination

Khoa Học Chiếu Sáng Hoàn Hảo

Vượt qua ánh sáng thông thường để trải nghiệm một phong cách sống thoải mái hơn.

Sức mạnh diệu kỳ của ánh sáng là làm thoải mái tâm trí và thư giãn cơ thể, đó chính là động lực đằng sau **kỹ thuật chiếu sáng Symphony** - Câu trả lời của Panasonic cho nhu cầu chiếu sáng của những phong cách sống đa dạng trên khắp thế giới.

TRÍ TUỆ

Nhóm Thiết Kế sáng tạo những mẫu ứng dụng chiếu sáng, mang lại sự sống động cho ngôi nhà của bạn.

NGHỆ THUẬT

Nhóm Kỹ Sư của chúng tôi phát triển nhiều công nghệ mới để cải tiến hiệu năng chiếu sáng.

TIÊN TIẾN

Nhóm Nghiên Cứu & Phát Triển của chúng tôi khảo sát chuyên sâu về việc tác động của ánh sáng đến tâm sinh lý như thế nào.

Những Công Nghệ Tuyệt Vời Ẩn Sau Kỹ Thuật Chiếu Sáng Symphony

01 | Khéo léo lắp đặt & Bố trí nguồn sáng

Kỹ thuật chiếu sáng theo phong cách "bàn giao hướng ánh sáng" mang tầm không gian sống nhờ sự kết hợp và thay đổi cách sử dụng ánh sáng một cách khéo léo bằng cách đặt đèn ở những vị trí quan trọng, bố trí cảnh quan, đồng thời vừa tạo ánh sáng mờ ảo vừa hài hòa màu sắc.



02 | Định lượng Độ sáng Feu của Panasonic

Feu do Panasonic phát triển là một hệ thống định lượng đánh giá độ sáng của căn phòng tương tự như cách thức mà mắt người cảm nhận.

Phương pháp khoa học này cho phép tiết kiệm nhiều năng lượng hơn trong khi vẫn duy trì mức ánh sáng thích hợp nhất.



03 | Nâng cao Không gian sống

Panasonic nghiên cứu các cách bố trí ánh sáng khác nhau và ảnh hưởng như thế nào đến tinh thần và sinh lý con người. Ánh sáng có thể tăng cường cảm giác thư thái trong không gian sống, tạo cảm giác sạch sẽ và giúp con người nghỉ ngơi hoặc khi thức dậy thoải mái hơn.



04 | Chú trọng Chất lượng của Đèn

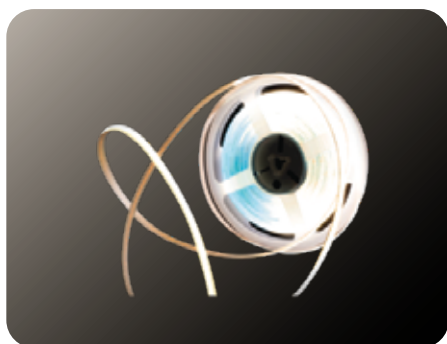
Panasonic bố trí và sắp xếp khoa học đảm bảo chip LED phân bố đều trên diện tích mặt đèn. Chất lượng chip LED đồng đều cho ánh sáng đều, sự chênh lệch độ sáng từng chip LED là nguyên nhân xuất hiện vũng sáng và tối của đèn. Tán xạ ánh sáng bằng vật liệu bền bỉ, giảm thiểu hiện tượng ố vàng theo thời gian, duy trì sự dịu và êm dịu của ánh sáng tạo cảm giác thoải mái cho người sử dụng.



05 | Làm chủ Màu sắc

Màu sắc của vật thể đẹp và tự nhiên hơn với độ hoàn màu cao (CRI80 trở lên) và công nghệ điều khiển bước sóng ánh sáng của Panasonic. Panasonic nghiên cứu cách tốt nhất để tạo ra tông màu hấp dẫn nhất đối với mắt người.





Đèn chức năng
ĐÈN LED DÂY COB



Đèn âm trần
NEO SLIM 2G



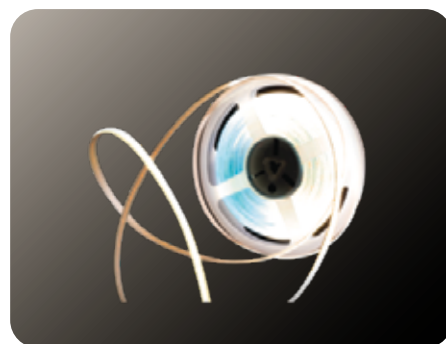
Đèn phổ biến
ĐÈN LED BULB



Đèn âm trần
ĐIỀU CHỈNH GÓC



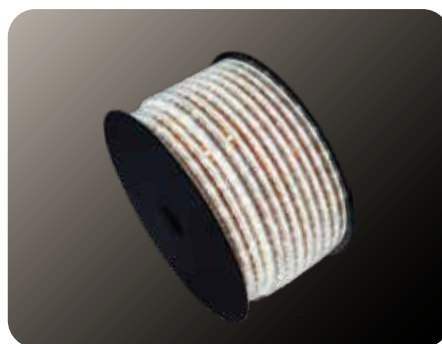
Đèn âm trần
EZ-M



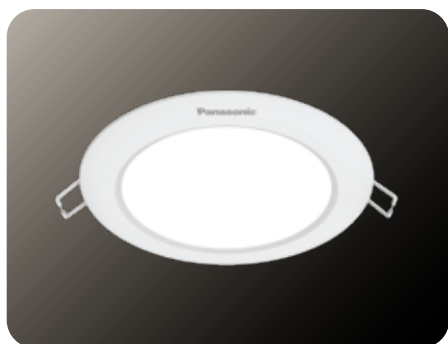
Đèn chức năng
ĐÈN LED DÂY COB



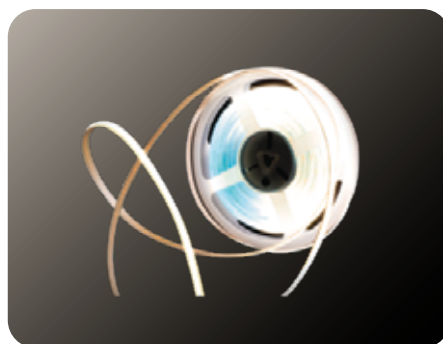
Đèn chức năng
ĐÈN PHA



Đèn chức năng
LED DÂY



Đèn âm trần
EZ-P



Đèn chức năng
ĐÈN LED DÂY COB



ĐÈN ÂM TRẦN



EZ-M



EZ-P



NEO SLIM 2G



DN 2G

MỚI



DN DESIGN



COLOR RIM

MỚI



COLOR RIM PANEL



LGP



RIMLESS



ĐIỀU CHỈNH GÓC

Panasonic

Đèn âm trần EZ-M



Thiết kế siêu mỏng
Đáp ứng mọi loại trần



Dễ dàng lắp đặt
Bộ nguồn rời



Bền bỉ & Tản nhiệt tốt
Vỏ kim loại nhôm cao cấp



220-240V



20.000h



100-110°

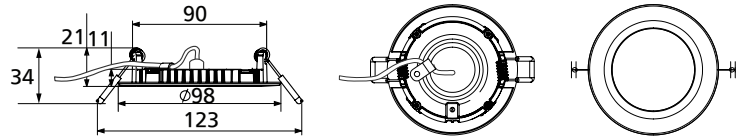


CRI80



IP20





*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc							
6W	NNNC7650088 NNNC7655088 NNNC7651088	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	450lm	Ø88mm	Ø98x21mm	10	251.000
9W	NNNC7650188 NNNC7655188 NNNC7651188	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	675lm	Ø88mm	Ø98x21mm	10	316.000
9W	NNV74530WE1A NNV74540WE1A NNV74560WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	675lm	Ø110mm	Ø118x21mm	10	332.000
9W	NNV74531WE1A NNV74541WE1A NNV74561WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	675lm	Ø135mm	Ø143x21mm	10	348.000
12W	NNNC7650288 NNNC7655288 NNNC7651288	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	900lm	Ø108mm	Ø118x21mm	10	370.000
12W	NNV74532WE1A NNV74542WE1A NNV74562WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	900lm	Ø135mm	Ø143x21mm	10	385.000
12W	NNV74533WE1A NNV74543WE1A NNV74563WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	900lm	Ø150mm	Ø158x21mm	10	407.000
15W	NNNC7650388 NNNC7655388 NNNC7651388	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1200lm	Ø148mm	Ø158x21mm	10	441.000
18W	NNNC7650488 NNNC7655488 NNNC7651488	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1440lm	Ø173mm	Ø183x21mm	10	505.000
Loại Đổi màu							
9W	NNNC7656188	6500K 3000K 4000K	630lm	Ø108mm	Ø118x21mm	10	492.000
9W	NNV74570WE1A	6500K 3000K 4000K	675lm	Ø135mm	Ø143x21mm	10	510.000
12W	NNV74571WE1A	6500K 3000K 4000K	900lm	Ø110mm	Ø118x21mm	10	530.000
12W	NNV74572WE1A	6500K 3000K 4000K	900lm	Ø135mm	Ø143x21mm	10	555.000
12W	NNNC7656288	6500K 3000K 4000K	1080lm	Ø148mm	Ø158x21mm	10	640.000
15W	NNNC7656388	6500K 3000K 4000K	1275lm	Ø148mm	Ø158x21mm	10	709.000
18W	NNV74573WE1A	6500K 3000K 4000K	1440lm	Ø175mm	Ø183x21mm	10	747.000

Đèn âm trần EZ-P



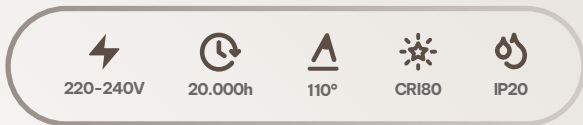
Thiết kế siêu mỏng
Đáp ứng mọi loại trần

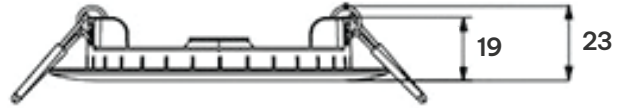


Dễ dàng lắp đặt
Bộ nguồn rời



Giải pháp kinh tế





*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc							
6W	NNV71300WE1A NNV71310WE1A NNV71320WE1A	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K	480lm	Ø90mm	Ø104x23mm	10	210.000
9W	NNV71301WE1A NNV71311WE1A NNV71321WE1A	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K	720lm	Ø110mm	Ø124x23mm	10	237.000
9W	NNV71303WE1A NNV71313WE1A NNV71323WE1A	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K	720lm	Ø125mm	Ø138x23mm	10	249.000
9W	NNV71304WE1A NNV71314WE1A NNV71324WE1A	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K	720lm	Ø135mm	Ø150x23mm	10	260.000
12W	NNV71302WE1A NNV71312WE1A NNV71322WE1A	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K	960lm	Ø135mm	Ø149x23mm	10	273.000
12W	NNV71305WE1A NNV71315WE1A NNV71325WE1A	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K	960lm	Ø150mm	Ø163x23mm	10	299.000
15W	NNV71306WE1A NNV71316WE1A NNV71326WE1A	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K	1200lm	Ø150mm	Ø163x23mm	10	362.000
18W	NNV71307WE1A NNV71317WE1A NNV71327WE1A	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K	1440lm	Ø175mm	Ø188x23mm	10	457.000
Loại Đổi màu							
6W	NNV71350WE1A	6500K 3000K 4000K 	480lm	Ø90mm	Ø104x23mm	10	282.000
9W	NNV71351WE1A	6500K 3000K 4000K 	720lm	Ø110mm	Ø124x23mm	10	295.000
9W	NNV71353WE1A	6500K 3000K 4000K 	720lm	Ø125mm	Ø138x23mm	10	310.000
9W	NNV71354WE1A	6500K 3000K 4000K 	720lm	Ø135mm	Ø150x23mm	10	336.000
12W	NNV71352WE1A	6500K 3000K 4000K 	960lm	Ø135mm	Ø149x23mm	10	366.000
12W	NNV71355WE1A	6500K 3000K 4000K 	960lm	Ø150mm	Ø163x23mm	10	383.000
15W	NNV71356WE1A	6500K 3000K 4000K 	1200lm	Ø150mm	Ø163x23mm	10	462.000
18W	NNV71357WE1A	6500K 3000K 4000K 	1440lm	Ø175mm	Ø188x23mm	10	578.000

Đèn âm trần NEO SLIM 2G



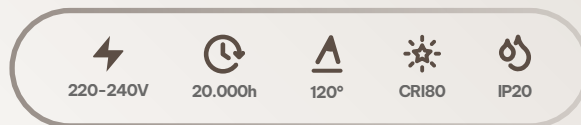
Bền bỉ & Tản nhiệt tốt
Vật liệu cao cấp



Hiệu suất ánh sáng cao



**Thiết kế viền đèn phẳng
tiếp trần**



⚡
220-240V

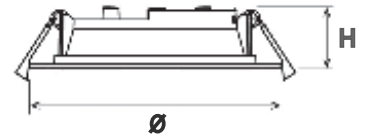
🕒
20.000h

∠
120°

☀️
CRI80

🛡️
IP20

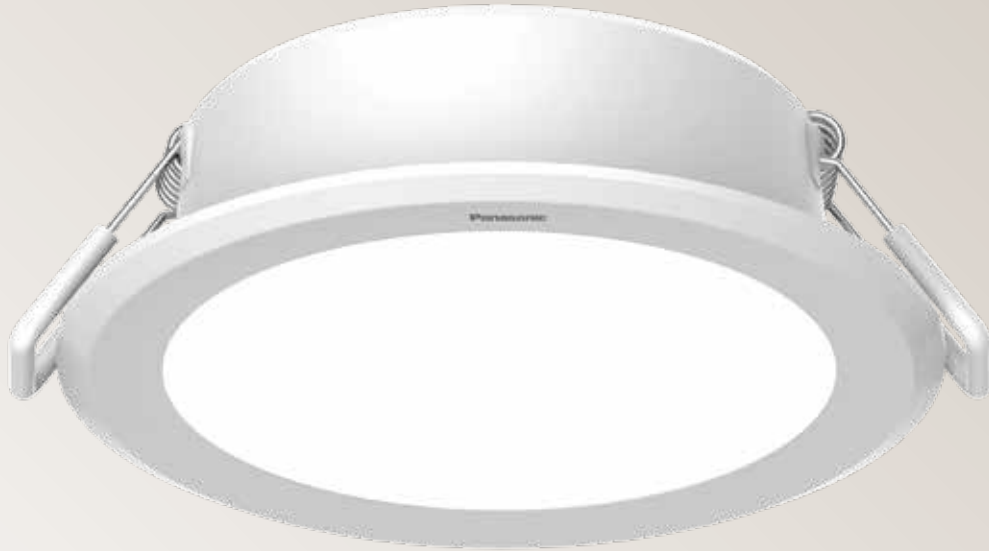




*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ Tròn							
6W	NNP71272A NNP71279A NNP71278A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	540lm 600lm 600lm	Ø100mm	Ø120mm H: 26mm	10	236.000
9W	NNP72372A NNP72379A NNP72378A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	810lm 900lm 900lm	Ø90mm	Ø110mm H: 26mm	10	268.000
9W	NNP72272A NNP72279A NNP72278A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	810lm 900lm 900lm	Ø100mm	Ø120mm H: 26mm	10	291.000
12W	NNP73472A NNP73479A NNP73478A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1080lm 1200lm 1200lm	Ø125mm	Ø145mm H: 26mm	10	349.000
15W	NNP74472A NNP74479A NNP74478A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1350lm 1500lm 1500lm	Ø150mm	Ø170mm H: 26mm	10	416.000
18W	NNP74572A NNP74579A NNP74578A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1620lm 1800lm 1800lm	Ø150mm	Ø170mm H: 26mm	10	477.000
Loại Đổi màu/ Tròn							
9W	NNP72376A	6500K 3000K 4000K	630lm	Ø90mm	110x26mm	10	375.000
9W	NNP72276A	6500K 3000K 4000K	630lm	Ø100mm	120.5x26mm	10	380.000
12W	NNP73476A	6500K 3000K 4000K	900lm	Ø125mm	145.5x26mm	10	462.000
15W	NNP74476A	6500K 3000K 4000K	1130lm	Ø150mm	170.6x26mm	10	548.000
Loại Đơn sắc/ Vuông							
6W	NNP71254A NNP71250A NNP71255A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	540lm 600lm 600lm	100x100mm	121x121mm H: 29.4mm	10	281.000
9W	NNP72254A NNP72250A NNP72255A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	810lm 900lm 900lm	100x100mm	121x121mm H: 29.4mm	10	321.000

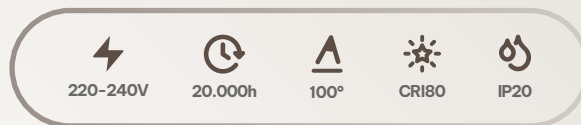
Đèn âm trần DN 2G

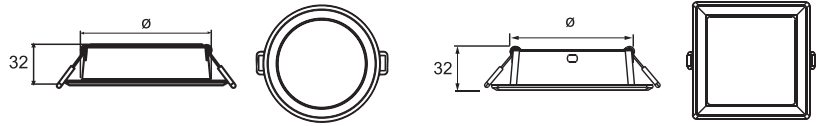


Tiết kiệm điện
Hiệu suất ánh sáng cao



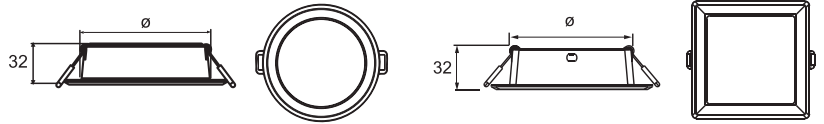
**Thiết kế viền đèn phẳng
tiếp trần**





*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ IP20/ Tròn							
6W	NNV70030WE1A NNV70040WE1A NNV70060WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	480lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	10	168.000
9W	NNV70031WE1A NNV70041WE1A NNV70061WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	720lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	10	237.000
9W	NNV70036WE1A NNV70046WE1A NNV70066WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	720lm	Ø110mm	Ø129mm H: 32mm	10	255.000
12W	NNV70032WE1A NNV70042WE1A NNV70062WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	960lm	Ø110mm	Ø129mm H: 32mm	10	279.000
12W	NNV70037WE1A NNV70047WE1A NNV70067WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	960lm	Ø125mm	Ø144mm H: 32mm	10	294.000
15W	NNV70033WE1A NNV70043WE1A NNV70063WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1275lm	Ø125mm	Ø144mm H: 32mm	10	331.000
15W	NNV70038WE1A NNV70048WE1A NNV70068WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1275lm	Ø150mm	Ø169mm H: 32mm	10	349.000
18W	NNV70034WE1A NNV70044WE1A NNV70064WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1530lm	Ø150mm	Ø169mm H: 32mm	10	420.000
18W	NNV70039WE1A NNV70049WE1A NNV70069WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1530lm	Ø175mm	Ø194mm H: 32mm	10	444.000
24W	NNV70035WE1A NNV70045WE1A NNV70065WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	2040lm	Ø175mm	Ø194mm H: 32mm	10	460.000



*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đổi màu/ IP20/ Tròn							
9W	NNV70950WE1A Bộ nguồn rời	6500K 3000K 4000K	720lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	10	264.000
9W	NNV70090WE1A	6500K 3000K 4000K	675lm	Ø110mm	Ø129mm H: 32mm	10	360.000
12W	NNV70091WE1A	6500K 3000K 4000K	960lm	Ø125mm	Ø144mm H: 32mm	10	439.000
15W	NNV70092WE1A	6500K 3000K 4000K	1200lm	Ø150mm	Ø169mm H: 32mm	10	517.000
Loại Đơn sắc/ IP20/ Vuông							
9W	NNV70800WE1A NNV70810WE1A NNV70850WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	720lm	115x115mm	129x129mm H: 32mm	20	261.000
12W	NNV70801WE1A NNV70811WE1A NNV70851WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	960lm	125x125mm	144x144mm H: 32mm	20	307.000
15W	NNV70802WE1A NNV70812WE1A NNV70852WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1200lm	150x150mm	169x169mm H: 32mm	20	360.000
Loại Đơn sắc/ IP44/ Tròn chống ẩm							
6W	NNV70026WE1A NNV70086WE1A NNV70076WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	480lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	10	216.000
9W	NNV70027WE1A NNV70087WE1A NNV70077WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	720lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	10	268.000
12W	NNV70028WE1A NNV70088WE1A NNV70078WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	960lm	Ø110mm	Ø129mm H: 32mm	10	313.000



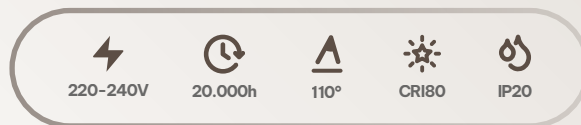
Đèn âm trần DN DESIGN

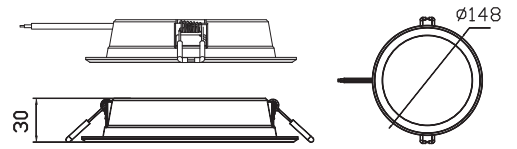


Đa dạng chọn lựa màu sắc



Ánh sáng tỏa đều không gian





*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ Viên Vàng Ánh Kim							
9W	NNV76031YE1A	Vàng Ấm 3000K	720lm	Ø90mm	Ø113mm H: 30mm	10	261.000
	NNV76041YE1A	Trung tính 4000K					
	NNV76061YE1A	Trắng 6500K					
9W	NNV76032YE1A	Vàng Ấm 3000K	720lm	Ø110mm	Ø133mm H: 30mm	10	280.000
	NNV76042YE1A	Trung tính 4000K					
	NNV76062YE1A	Trắng 6500K					
12W	NNV76033YE1A	Vàng Ấm 3000K	960lm	Ø110mm	Ø133mm H: 30mm	10	308.000
	NNV76043YE1A	Trung tính 4000K					
	NNV76063YE1A	Trắng 6500K					
12W	NNV76034YE1A	Vàng Ấm 3000K	960lm	Ø125mm	Ø148mm H: 30mm	10	323.000
	NNV76044YE1A	Trung tính 4000K					
	NNV76064YE1A	Trắng 6500K					
Loại Đơn sắc/ Viên Xám Ánh Kim							
9W	NNV76031GE1A	Vàng Ấm 3000K	720lm	Ø90mm	Ø113mm H: 30mm	10	261.000
	NNV76041GE1A	Trung tính 4000K					
	NNV76061GE1A	Trắng 6500K					
9W	NNV76032GE1A	Vàng Ấm 3000K	720lm	Ø110mm	Ø133mm H: 30mm	10	280.000
	NNV76042GE1A	Trung tính 4000K					
	NNV76062GE1A	Trắng 6500K					
12W	NNV76033GE1A	Vàng Ấm 3000K	960lm	Ø110mm	Ø133mm H: 30mm	10	308.000
	NNV76043GE1A	Trung tính 4000K					
	NNV76063GE1A	Trắng 6500K					
12W	NNV76034GE1A	Vàng Ấm 3000K	960lm	Ø125mm	Ø148mm H: 30mm	10	323.000
	NNV76044GE1A	Trung tính 4000K					
	NNV76064GE1A	Trắng 6500K					
Loại Đơn sắc/ Viên Đen Satin							
9W	NNV76031BE1A	Vàng Ấm 3000K	720lm	Ø90mm	Ø113mm H: 30mm	10	261.000
	NNV76041BE1A	Trung tính 4000K					
	NNV76061BE1A	Trắng 6500K					
9W	NNV76032BE1A	Vàng Ấm 3000K	720lm	Ø110mm	Ø133mm H: 30mm	10	280.000
	NNV76042BE1A	Trung tính 4000K					
	NNV76062BE1A	Trắng 6500K					
12W	NNV76033BE1A	Vàng Ấm 3000K	960lm	Ø110mm	Ø133mm H: 30mm	10	308.000
	NNV76043BE1A	Trung tính 4000K					
	NNV76063BE1A	Trắng 6500K					
12W	NNV76034BE1A	Vàng Ấm 3000K	960lm	Ø125mm	Ø148mm H: 30mm	10	323.000
	NNV76044BE1A	Trung tính 4000K					
	NNV76064BE1A	Trắng 6500K					

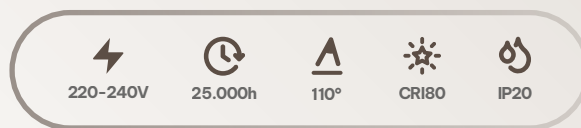
Đèn âm trần COLOR RIM

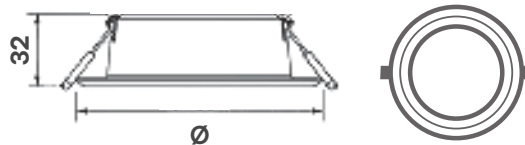


Thiết kế sang trọng



Tản nhiệt hiệu quả
Vật liệu cao cấp

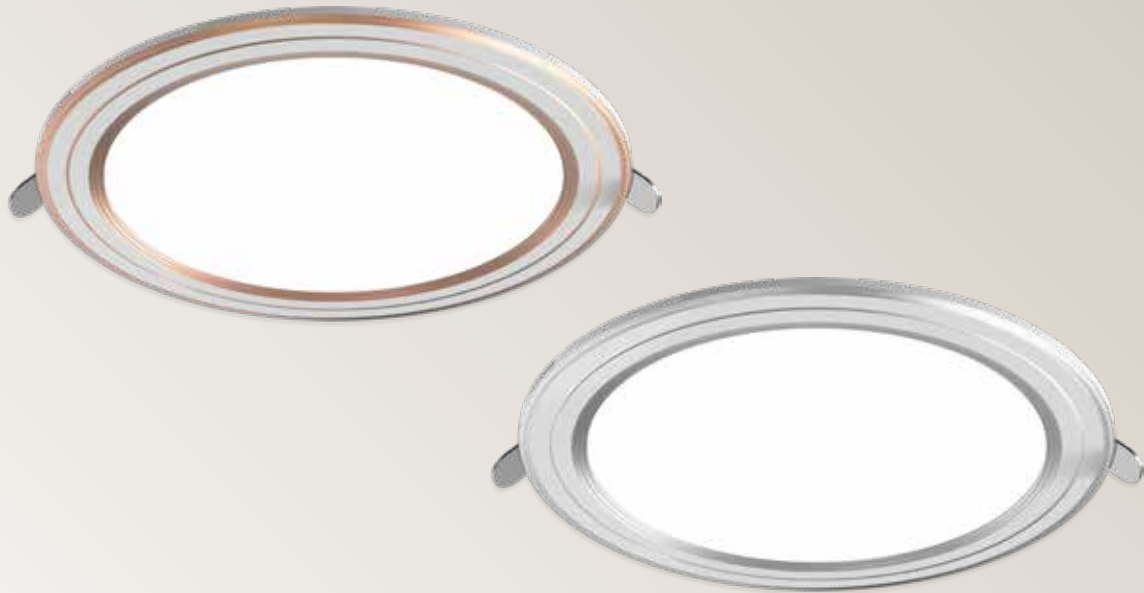




*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ Viên Vàng							
9W	NNV76130YE1A NNV76140YE1A NNV76160YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	810lm	Ø90mm	Ø115mm H: 32mm	10	254.000
12W	NNV76131YE1A NNV76141YE1A NNV76161YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1080lm	Ø110mm	Ø130mm H: 32mm	10	295.000
Loại Đổi màu/ Viên Vàng							
9W	NNV76150YE1A		810lm	Ø90mm	Ø115mm H: 32mm	10	299.000
12W	NNV76151YE1A		1080lm	Ø110mm	Ø130mm H: 32mm	10	365.000
Loại Đơn sắc/ Viên Bạc							
9W	NNV76130SE1A NNV76140SE1A NNV76160SE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	810lm	Ø90mm	Ø115mm H: 32mm	10	254.000
12W	NNV76131SE1A NNV76141SE1A NNV76161SE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1080lm	Ø110mm	Ø130mm H: 32mm	10	295.000
Loại Đổi màu/ Viên Bạc							
9W	NNV76150SE1A		810lm	Ø90mm	Ø115mm H: 32mm	10	299.000
12W	NNV76151SE1A		1080lm	Ø110mm	Ø130mm H: 32mm	10	365.000

Đèn âm trần COLOR RIM PANEL



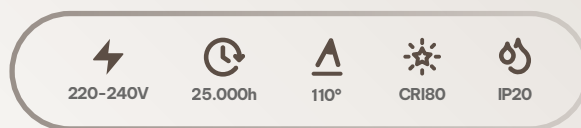
Thiết kế mỏng nhẹ

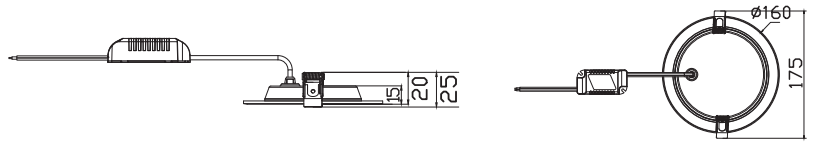


Đa dạng lỗ khoét



Tản nhiệt hiệu quả
Vật liệu Nhôm cao cấp





*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ Viên Vàng							
7W	NNV76230YE1A NNV76240YE1A NNV76260YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	595lm	Ø90mm	Ø115mm H: 20mm	10	237.000
9W	NNV76231YE1A NNV76241YE1A NNV76261YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	765lm	Ø110mm	Ø135mm H: 20mm	10	276.000
9W	NNV76232YE1A NNV76242YE1A NNV76262YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	765lm	Ø135mm	Ø160mm H: 20mm	10	319.000
12W	NNV76233YE1A NNV76243YE1A NNV76263YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1020lm	Ø135mm	Ø160mm H: 20mm	10	367.000
Loại Đổi màu/ Viên Vàng							
7W	NNV76250YE1A		595lm	Ø90mm	Ø115x20mm	10	284.000
9W	NNV76251YE1A		765lm	Ø110mm	Ø135x20mm	10	332.000
9W	NNV76252YE1A		765lm	Ø135mm	Ø160x20mm	10	383.000
12W	NNV76253YE1A		1020lm	Ø135mm	Ø160x20mm	10	440.000
Loại Đơn sắc/ Viên Bạc							
7W	NNV76230SE1A NNV76240SE1A NNV76260SE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	595lm	Ø90mm	Ø115mm H: 20mm	10	237.000
9W	NNV76231SE1A NNV76241SE1A NNV76261SE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	765lm	Ø110mm	Ø135mm H: 20mm	10	276.000
9W	NNV76232SE1A NNV76242SE1A NNV76262SE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	765lm	Ø135mm	Ø160mm H: 20mm	10	319.000
12W	NNV76233SE1A NNV76243SE1A NNV76263SE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1020lm	Ø135mm	Ø160mm H: 20mm	10	367.000
Loại Đổi màu/ Viên Bạc							
7W	NNV76250SE1A		595lm	Ø90mm	Ø115x20mm	10	284.000
9W	NNV76251SE1A		765lm	Ø110mm	Ø135x20mm	10	332.000
9W	NNV76252SE1A		765lm	Ø135mm	Ø160x20mm	10	383.000
12W	NNV76253SE1A		1020lm	Ø135mm	Ø160x20mm	10	440.000

Đèn âm trần LGP



Ánh sáng chất lượng cao
CRI90 cho màu sắc chân thực nhất



**Đa dạng trải nghiệm
chiếu sáng**

Chiếu sáng tập trung (sáng lõi)
Chiếu sáng thư giãn (sáng viền)
Chiếu sáng hài hòa (sáng viền và lõi)



Thiết kế sang trọng
Với vật liệu nhôm cao cấp



220-240V



30.000h



30° (Main Light)



CRI90



IP20



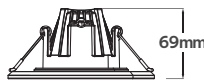
Ánh sáng viền
(Chiếu sáng thư giãn)



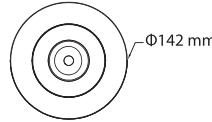
Ánh sáng lõi
(Chiếu sáng tập trung)



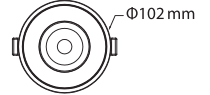
Ánh sáng kết hợp
(Chiếu sáng hài hòa)



Loại viên lớn



Loại viên nhỏ



*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Viên Nhỏ							
11W	NNNC7611188	Lõi 4000K Viên 3000K	650lm	Ø85-90mm	Ø102mm H: 69mm	16	1.615.000
13W	NNNC7611288	Lõi 4000K Viên 3000K	770lm	Ø85-90mm	Ø102mm H: 69mm	16	1.615.000
Loại Viên Lớn							
11W	NNNC7616188	Lõi 4000K Viên 3000K	650lm	Ø85-90mm	Ø142mm H: 69mm	16	1.699.000
13W	NNNC7616288	Lõi 4000K Viên 3000K	770lm	Ø85-90mm	Ø142mm H: 69mm	16	1.699.000

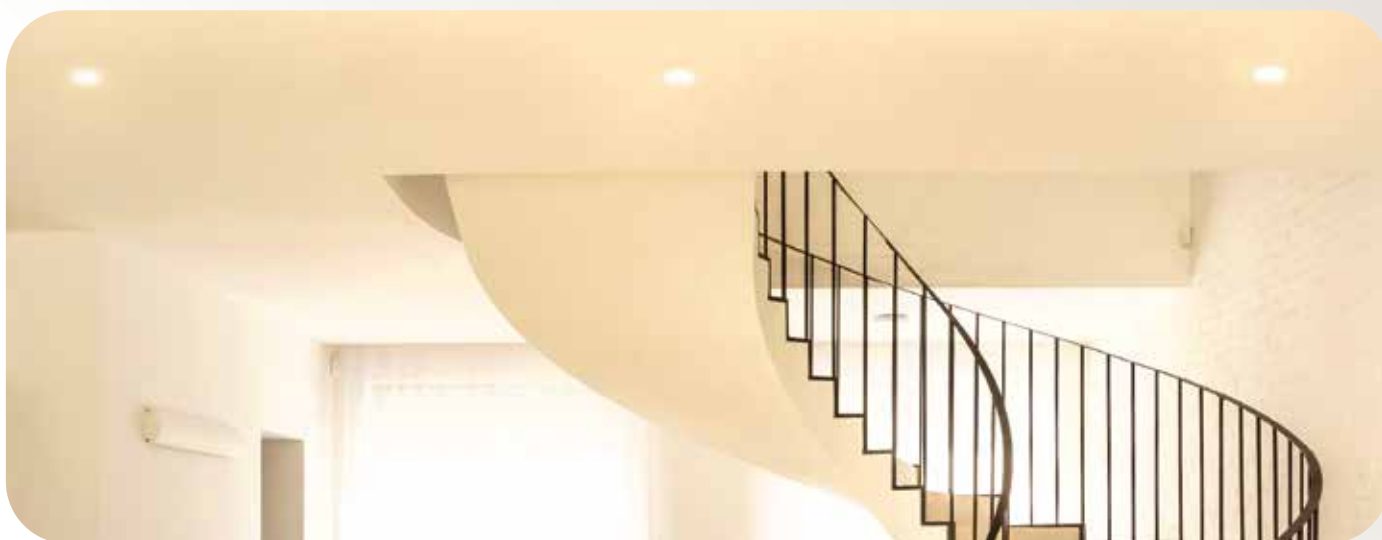
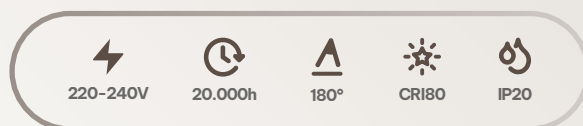
Đèn âm trần **RIMLESS**



Ánh sáng tỏa đều 180°
Lắp đặt bán âm trần

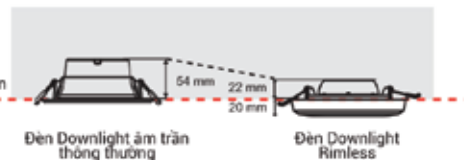


Thiết kế trần viền
Tăng tính thẩm mỹ cho không gian





Mặt phẳng trần



Đèn Downlight âm trần thông thường

Đèn Downlight Rimless

*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Tròn							
9W	NNNC7621088	■ Trắng 6500K	720lm	Ø90mm	Ø116mm H: 42.5mm	20	312.000
12W	NNNC7621188	■ Trắng 6500K	960lm	Ø110mm	Ø136mm H: 42.5mm	20	485.000
Loại Vuông							
9W	NNNC7621388	■ Trắng 6500K	720lm	Ø90mm	116x116mm H: 42.5mm	20	312.000
12W	NNNC7621488	■ Trắng 6500K	960lm	Ø110mm	136x136mm H: 42.5mm	20	485.000

Panasonic

Đèn âm trần
ĐIỀU CHỈNH GÓC



**Đa dạng lựa chọn
góc chiếu**



Đa dạng kiểu dáng
Đáp ứng các không gian khác nhau



Làm nổi bật vật thể
Xác định trong không gian nội thất



220-240V



15.000h



38°/40°/60°



CR180



IP20





*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Góc chiếu	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Tròn								
7W	NNNC7630288	■ Vàng Ấm 3000K	500lm	Ø80mm	38°	Ø90mm H: 43.5mm	20	237.000
	NNNC7631288	■ Trung tính 4000K						
	NNNC7635288	■ Trắng 6500K						
7W	NNNC7624188	■ Vàng Ấm 3000K	500lm	Ø80mm	60°	Ø90mm H: 43.5mm	20	237.000
	NNNC7629188	■ Trung tính 4000K						
	NNNC7628188	■ Trắng 6500K						
9W	NNNC7630388	■ Vàng Ấm 3000K	800lm	Ø90mm	40°	Ø110mm H: 50mm	20	276.000
	NNNC7635388	■ Trung tính 4000K						
	NNNC7631388	■ Trắng 6500K						
Loại Vuông								
7W	NNNC7630788	■ Vàng Ấm 3000K	500lm	Ø80mm	38°	90x90mm H: 43.5mm	20	237.000
	NNNC7631788	■ Trung tính 4000K						
	NNNC7635788	■ Trắng 6500K						
7W	NNNC7624688	■ Vàng Ấm 3000K	500lm	Ø80mm	60°	90x90mm H: 43.5mm	20	237.000
	NNNC7629688	■ Trung tính 4000K						
	NNNC7628688	■ Trắng 6500K						



ĐÈN PHỔ BIẾN



OUTBOW

MỚI



OUTBOW VIỀN MỎNG

MỚI



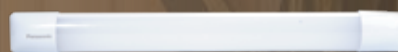
OUTBOW TRẦN VIỀN



A BULB



T BULB



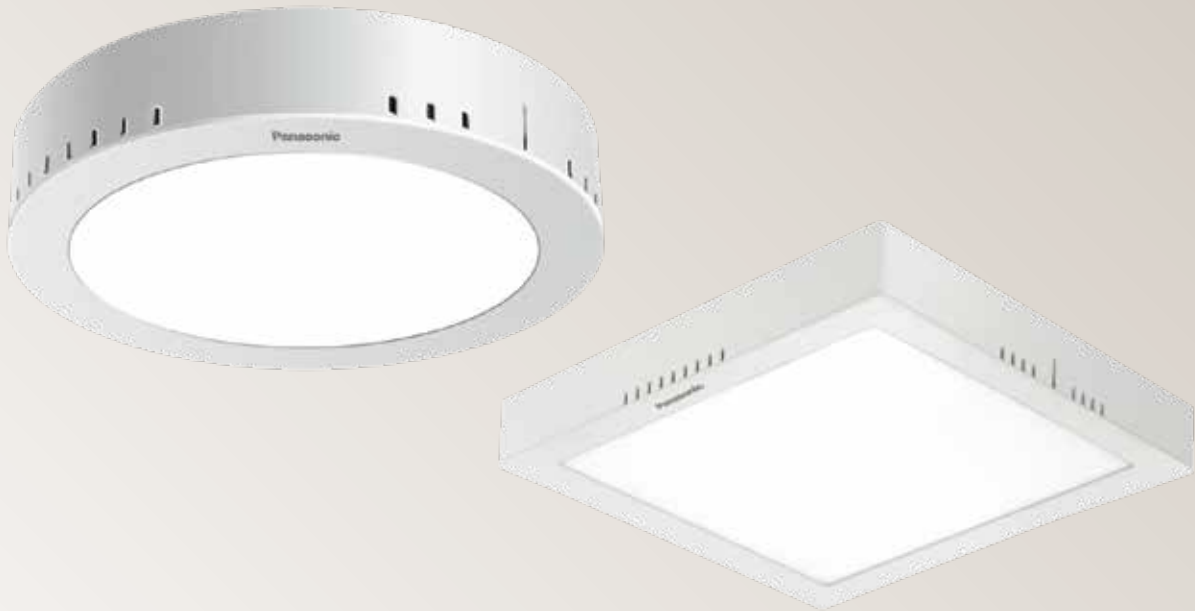
ĐÈN BÁN NGUYỆT



ĐÈN LED BẢNG

Panasonic

Đèn phổ biến **OUTBOW**



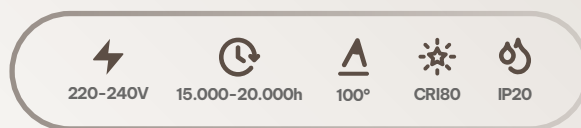
Thiết kế tối giản

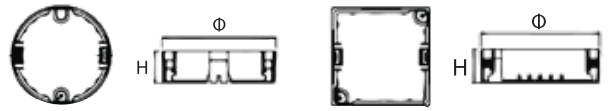
Tinh tế, phù hợp với mọi không gian



Đễ dàng lắp đặt

với Bộ nguồn rời





*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Tròn						
12W	NNNC7632188 NNNC7633188 NNNC7637188	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	800lm	Ø170mm H: 36mm	10	412.000
18W	NNNC7622088 NNNC7623088 NNNC7627088	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1350lm	Ø225mm H: 36mm	10	541.000
24W	NNNC7622188 NNNC7623188 NNNC7627188	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1850lm	Ø300mm H: 40mm	10	804.000
Loại Vuông						
12W	NNNC7632688 NNNC7633688 NNNC7637688	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	800lm	170x170mm H: 36mm	10	441.000
18W	NNNC7622588 NNNC7623588 NNNC7627588	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1350lm	225x225mm H: 36mm	10	633.000
24W	NNNC7622688 NNNC7623688 NNNC7627688	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1850lm	300x300mm H: 40mm	10	927.000

Đèn phổ biến
OUTBOW VIỀN MỎNG



Thiết kế độc đáo



Chống ẩm & côn trùng



Dễ dàng lắp đặt



220-240V



30.000h



110°

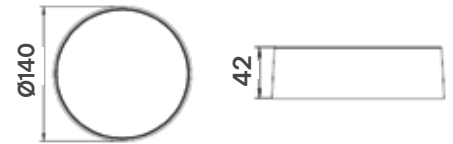


CR180



IP54





*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ Trắng						
12W	NNV50180WE1V NNV50181WE1V NNV50182WE1V	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1080lm	Ø140mm H: 42mm	20	350.000
18W	NNV50186WE1V NNV50187WE1V NNV50188WE1V	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1620lm	Ø180mm H: 42mm	20	454.000
24W	NNV50192WE1V NNV50193WE1V NNV50194WE1V	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	2160lm	Ø220mm H: 42mm	10	621.000
Loại Đổi màu/ Trắng						
12W	NNV50198WE1V		1080lm	Ø140mm H: 42mm	20	404.000
18W	NNV50250WE1V		1620lm	Ø180mm H: 42mm	20	559.000
24W	NNV50252WE1V		2160lm	Ø220mm H: 42mm	10	754.000

Đèn phổ biến OUTBOW TRẦN VIÊN



Góc chiếu rộng



Chống ẩm & côn trùng



Dễ dàng lắp đặt



220-240V



30.000h



120°

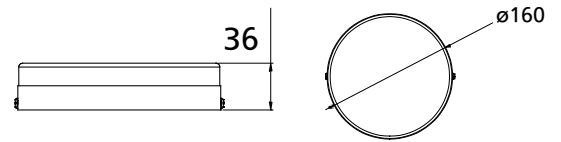


CR180



IP54





*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc						
12W	NNV50135WE1A NNV50136WE1A NNV50137WE1A	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K	1200lm	Ø160mm H: 36mm	20	350.000
18W	NNV50138WE1A NNV50139WE1A NNV50140WE1A	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K	1800lm	Ø220mm H: 36mm	20	454.000
24W	NNV50141WE1A NNV50142WE1A NNV50143WE1A	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K	2400lm	Ø280mm H: 36mm	10	621.000
Loại Đổi màu						
12W	NNV50144WE1A	6500K 3000K 4000K 	1080lm	Ø160mm H: 36mm	20	404.000
18W	NNV50145WE1A	6500K 3000K 4000K 	1620lm	Ø220mm H: 36mm	20	559.000
24W	NNV50146WE1A	6500K 3000K 4000K 	2160lm	Ø280mm H: 36mm	10	754.000

Đèn phổ biến A BULB



Ánh sáng chất lượng cao



Đa dạng công suất



Tiết kiệm chi phí



220-240V



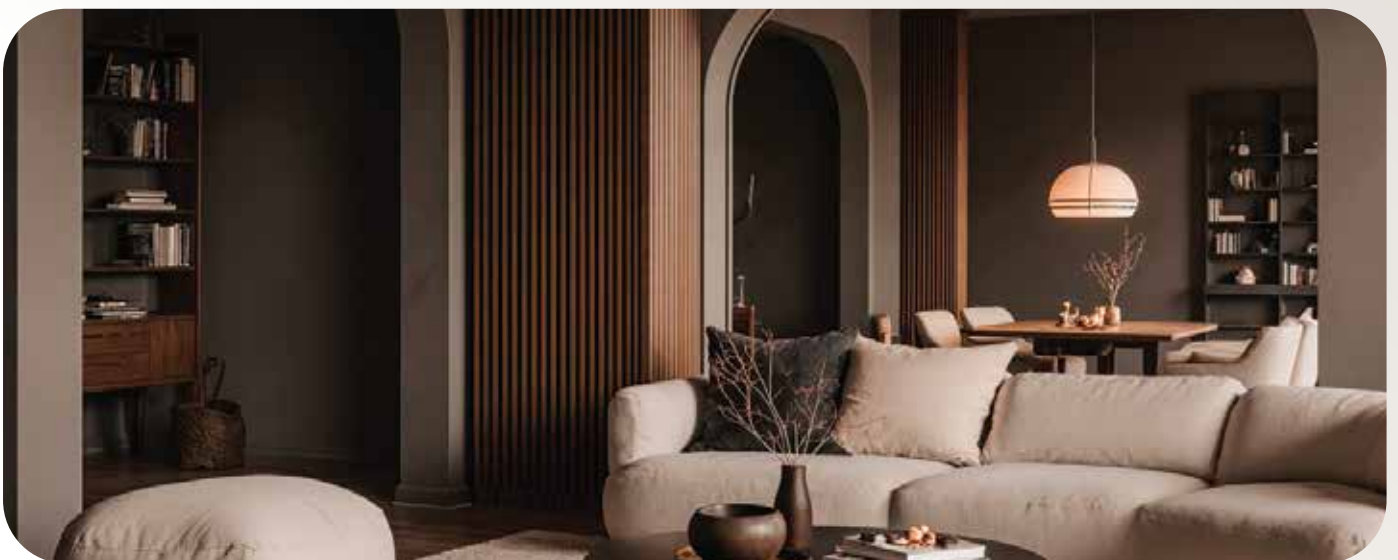
15.000h

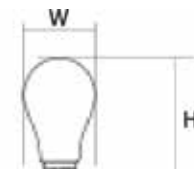


200°



CR180





*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Bulb A						
3W	LDACL03LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	335lm	Ø60mm H: 107mm	10	51.000
	LDACL03WG2A7	■ Trung tính 4000K	360lm			
	LDACL03HG2A7	■ Trắng 6500K	360lm			
5W	LDACL05LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	505lm	Ø60mm H: 107mm	10	58.000
	LDACL05WG2A7	■ Trung tính 4000K	540lm			
	LDACL05HG2A7	■ Trắng 6500K	540lm			
7W	LDACL07LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	690lm	Ø60mm H: 107mm	10	61.000
	LDACL07WG2A7	■ Trung tính 4000K	740lm			
	LDACL07HG2A7	■ Trắng 6500K	740lm			
9W	LDACL09LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	875lm	Ø60mm H: 107mm	10	64.000
	LDACL09WG2A7	■ Trung tính 4000K	950lm			
	LDACL09HG2A7	■ Trắng 6500K	950lm			
11W	LDACL11LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	1110lm	Ø60mm H: 111mm	10	82.000
	LDACL11WG2A7	■ Trung tính 4000K	1185lm			
	LDACL11HG2A7	■ Trắng 6500K	1185lm			
13W	LDACL13LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	1521lm	Ø60mm H: 120mm	10	99.000
	LDACL13WG2A7	■ Trung tính 4000K	1580lm			
	LDACL13HG2A7	■ Trắng 6500K	1580lm			

Đèn phổ biến T BULB



Ánh sáng chất lượng cao



Đa dạng công suất



Tiết kiệm chi phí



220-240V



15.000h

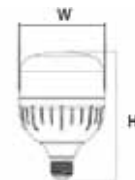


200°



CR180

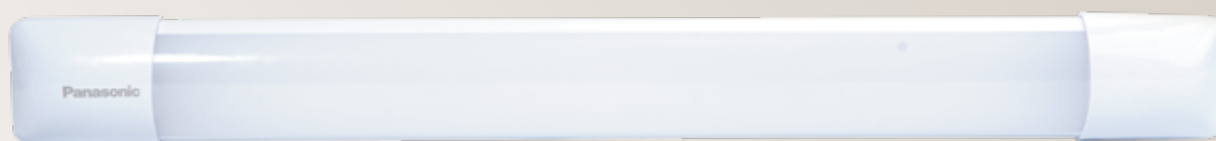




*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Bulb T						
15W	LDTCH15LG1A7	■ Vàng Ấm 3000K	1350lm	Ø80 H: 130mm	50	108.000
	LDTCH15DG1A7	■ Trắng 6500K	1500lm			
20W	LDTCH20LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	1800lm	Ø80 H: 143mm	50	132.000
	LDTCH20DG2A7	■ Trắng 6500K	2000lm			
30W	LDTCH30LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	2700lm	Ø100 H: 165mm	50	193.000
	LDTCH30DG2A7	■ Trắng 6500K	3000lm			
40W	LDTCH40LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	3600lm	Ø118 H: 196mm	20	260.000
	LDTCH40DG2A7	■ Trắng 6500K	4000lm			
50W	LDTCH50LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	4500lm	Ø138 H: 221mm	20	343.000
	LDTCH50DG2A7	■ Trắng 6500K	5000lm			

Đèn phổ biến
ĐÈN BÁN NGUYỆT



Thiết kế sang trọng
& tinh tế



Bền gấp 250 lần so với thủy tinh
Thân đèn chất liệu PC cao cấp



Tiết kiệm điện



220-240V



30.000h



≥100°

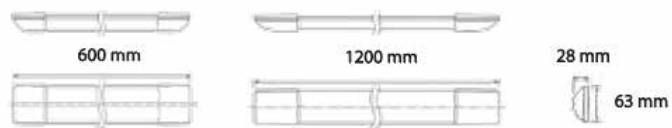


CRI≥80



IP20





*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
V-Series						
20W	NVV20063WE1	■ Vàng Ấm 3000K	2000lm	28x63mm L:600mm	12	286.000
	NVV20064WE1	■ Trung tính 4000K				
	NVV20066WE1	■ Trắng 6500K				
40W	NVV40123WE1	■ Vàng Ấm 3000K	4000lm	28x63mm L:1200mm	12	458.000
	NVV40124WE1	■ Trung tính 4000K				
	NVV40126WE1	■ Trắng 6500K				

Panasonic

Đèn phổ biến **LED BẢNG**



Tiết kiệm điện



Tuổi thọ đèn cao



220-240V



30.000h



120°



CR180



IP20





*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VND)
40W	NVV40223WE1	■ Vàng Ấm 3000K	4400lm	595x595mm H:35mm	1	1.473.000
	NVV40224WE1	■ Trung tính 4000K				
	NVV40226WE1	■ Trắng 6500K				



ĐÈN CHỨC NĂNG



LED DÂY



LED DÂY COB



ĐÈN PHA 2G

MỚI

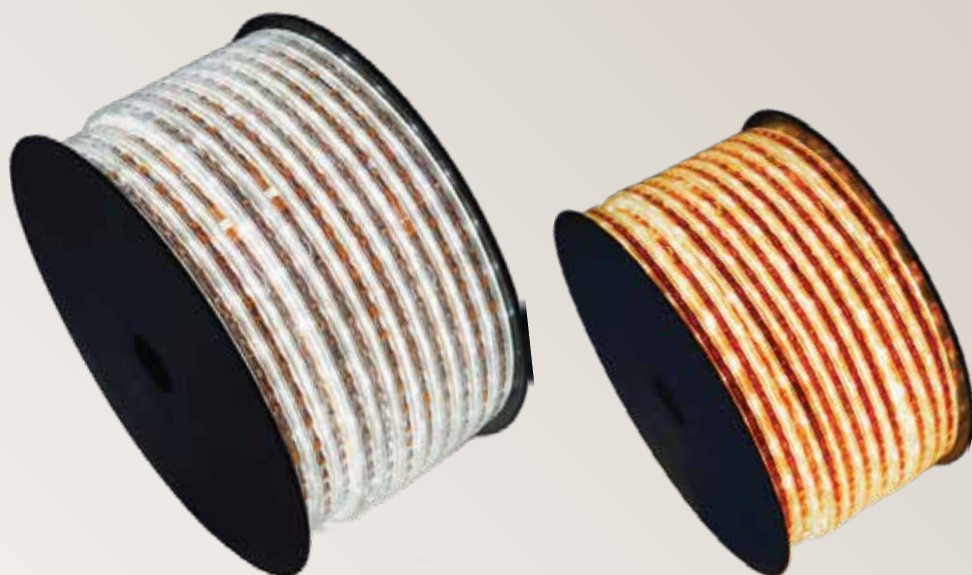


ĐÈN PHA 3G



ĐÈN TƯỜNG

Đèn chức năng **LED DÂY**



Hiệu suất sáng cao
Chip LED chất lượng cao



Vật liệu cao cấp
Bọc lõi chống rò rỉ điện



Chống ẩm & côn trùng



220-240V



20.000h



CR180



IP65



Chip LED
chất lượng cao





Dây đồng
nguyên chất



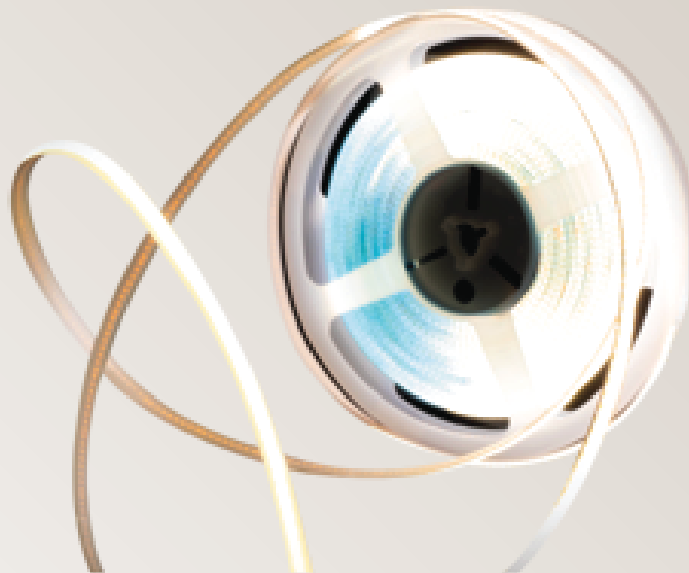
Công nghệ chống
ánh sáng gián đoạn

*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Đèn LED Dây						
8W/m	NFV80003CE1A NFV80004CE1A NFV80006CE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	620lm/m	11x7mm L: 50 000mm	50m	6.134.000
Phụ kiện						
Mã số	Tên sản phẩm	Hình ảnh	Quy cách đóng gói	Giá bán (VNĐ)		
NFV90001WE1A	Bộ nguồn 400W		50 Sản phẩm/ Hộp	306.000		
NNNC80133K88	Nẹp nhựa		1000 Sản phẩm/ Hộp	2.522		



Đèn chức năng **LED DÂY COB**



Nguồn sáng đồng đều



Dễ dàng lắp đặt



220-240V



35.000h






CRI≥80



IP20



*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Đèn LED Dây COB ⚡ DC24V						
10W/m	NFV80324WM1A NFV80325WM1A NFV80326WM1A NFV80327WM1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 2700K ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	830lm 850lm 950lm 950lm	5m/ cuộn	150	427.000
 <p>60.5mm/ Điểm cắt</p>						
10W/m	NFV80320WM1A NFV80321WM1A NFV80322WM1A NFV80323WM1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 2700K ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	930lm 950lm 1050lm 1050lm	5m/ cuộn	150	502.000
 <p>50mm/ Điểm cắt</p>						
Bộ nguồn LED Dây ⚡ 220-240V (Output 24V)						
Mã số	Tên sản phẩm	Quy cách đóng gói	Giá bán (VNĐ)	 <p>*Hình ảnh Sản phẩm</p> <div style="display: flex; justify-content: space-between; align-items: center;"> <div style="text-align: center;"> <p>Vật liệu cao cấp, chống rò điện</p> </div> <div style="text-align: center;"> <p>Độ bền cao</p> </div> </div>		
LGC90812160A	Bộ nguồn 60W	1 Sản phẩm/ Hộp	586.000			
LGC90812162A	Bộ nguồn 150W	1 Sản phẩm/ Hộp	1.004.000			

Đèn chức năng ĐÈN PHA



NEW

Thiết kế mới ấn tượng



Vật liệu kính chống xước,
cao cấp



Chống ẩm &
côn trùng



220-240V



30.000h



110°



CR180



IP65



*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Đèn Pha 3G						
10W	NYV00321WE1A NYV00331WE1A NYV00341WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	900lm	89x98mm H: 29mm	30	269.000
20W	NYV00322WE1A NYV00332WE1A NYV00342WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1800lm	99x109mm H: 30mm	30	359.000
30W	NYV00323WE1A NYV00333WE1A NYV00343WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	2700lm	120x137mm H: 31mm	30	518.000
50W	NYV00324WE1A NYV00334WE1A NYV00344WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	4500lm	150x180mm H: 34mm	10	747.000
70W	NYV00325WE1A NYV00335WE1A NYV00345WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	6300lm	185x209mm H: 34mm	10	1.231.000
100W	NYV00326WE1A NYV00336WE1A NYV00346WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	10000lm	223x242mm H: 34mm	10	2.007.000
150W	NYV00327WE1A NYV00337WE1A NYV00347WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	15000lm	260x276mm H: 35mm	5	2.894.000
200W	NYV00328WE1A NYV00338WE1A NYV00348WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	20000lm	300x318mm H: 35mm	5	3.434.000

Đèn chức năng **ĐÈN PHA**



Thiết kế tinh tế



Bền bỉ & chắc chắn
Vỏ kim loại nhôm cao cấp,
lớp kính chịu lực & chống ngã vàng



Chống ẩm & côn trùng



220-240V



30.000h



110°



CR180



IP65



*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VND)
Đèn Pha 2G						
10W	NYV00001BE1AK NYV00011BE1AK NYV00051BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	900lm	91x90mm H: 27mm	30	269.000
20W	NYV00002BE1AK NYV00012BE1AK NYV00052BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1800lm	101x97mm H: 27mm	30	359.000
30W	NYV00003BE1AK NYV00013BE1AK NYV00053BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	2700lm	133x124mm H: 29mm	30	553.000
50W	NYV00004BE1AK NYV00014BE1AK NYV00054BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	4500lm	177x146mm H: 28mm	10	831.000
70W	NYV00005BE1AK NYV00015BE1AK NYV00055BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	6300lm	218x173mm H: 34mm	10	1.231.000
100W	NYV00006BE1AK NYV00016BE1AK NYV00056BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	9000lm	259x220mm 35mm	10	2.007.000
150W	NYV00007BE1AK NYV00017BE1AK NYV00057BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	13500lm	289x262mm H: 36mm	5	2.894.000
200W	NYV00008BE1AK NYV00018BE1AK NYV00058BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	18000lm	341x311mm H: 36mm	5	3.434.000

Đèn chức năng ĐÈN TƯỜNG

1 Tiện ích tối đa



Điểm nhấn trang trí
tường nhà



Ánh sáng thư giãn
cho phòng ngủ



Thấp sáng lối đi,
cầu thang

2 Độ bền cao, vật liệu kim loại cao cấp



HHBQ1005B88
1.596.000 VND

Công suất	6W
Kích thước	L100 x H100 x D100 mm; 0.6 kg
Màu ánh sáng	3000K
Quang thông	300 lm
Hiệu suất quang thông	50 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	Hợp kim



HHBQ1004B88
1.596.000 VND

Công suất	6W
Kích thước	L173 x H90 x D32 mm; 0.6 kg
Màu ánh sáng	3000K
Quang thông	300 lm
Hiệu suất quang thông	50 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	Hợp kim





ĐÈN BÀN



Đèn HHGLT063319



Đèn HHLT062319



Đèn HHGLT0346L19



Đèn HHGLT0345L19



Đèn HHGLT0628U19



Đèn HHGLT0339W88L
Đèn HHGLT0339B88L



Đèn HHGLT0339WU88
Đèn HHGLT0339BU88

MỚI



Đèn HHGLT0435W88

MỚI



Đèn HHGLT0424W88

MỚI



Đèn HHGLT0424B88

MỚI



Đèn HHGLT0348L02

MỚI

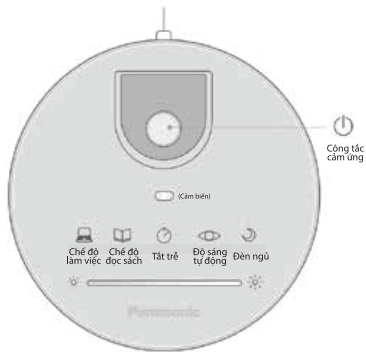


Đèn HHGLT0628U88

MỚI



Đèn HHGLT0629U88



HHGLT063319 5.635.000 VND

Công suất	20W
Kích thước	L280 x W220 x H470 mm
Màu ánh sáng	3000K-4000K-5000K
Quang thông	700 lm
Hiệu suất quang thông	35 lm/W
CRI	95
Tuổi thọ	20.000h
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)/ Kính



- Chip RG0 giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
- Điều chỉnh được độ sáng từ 0-100% bằng thanh trượt
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA, phù hợp cho mắt
- Nút bấm cảm ứng (có tùy chọn nhiều chế độ)
- Ánh sáng chất lượng cao, màu sắc chân thật
- Chế độ tắt sau 30s và tự động tắt sau 45 phút khi không có người hiện diện





HHLT062319

5.112.000 VND

Công suất	19W
Kích thước	L205 x W205 x H710 mm
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	700 lm
Hiệu suất quang thông	37 lm/W
CRI	95
Tuổi thọ	20.000h
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)







- Chip RG0 giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
- Điều chỉnh được độ sáng từ 0-100% bằng thanh trượt
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA, phù hợp cho mắt
- Nút bấm cảm ứng (có tùy chọn nhiều chế độ)
- Ánh sáng chất lượng cao, màu sắc chân thật
- Chế độ tắt sau 30s và tự động tắt sau 45 phút khi không có người hiện diện



HHGLT0346L19

1.577.000 VND





-  Pin dùng 3-4 giờ
-  Nút bấm cảm ứng
-  Cổng sạc Micro USB
-  Điều chỉnh được độ sáng từ 0-100% bằng nút bấm

Công suất	5W
Kích thước	Ø154x410mm
Màu ánh sáng	3000K-4000K-5000K
Quang thông	200 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)



HHGLT0345L19

1.577.000 VND

-  Pin dùng 3-4 giờ
-  Nút bấm cảm ứng
-  Cổng sạc Micro USB
-  Điều chỉnh được độ sáng từ 0-100% bằng nút bấm

Công suất	5W
Kích thước	L125 x W275 x H315mm
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	200 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)

HHGLT0628U19

932.000 VND

- Chip RGO giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
- Điều chỉnh được 6 mức độ sáng từ 20%-100% bằng nút bấm
- Nút bấm cảm ứng





Công suất	2.5W
Kích thước	L170 x W117 x H480 mm; 1 kg
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	200 lm
Hiệu suất quang thông	80 lm/W
Tuổi thọ	20.000h
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)



○ **HHGLT0339W88L**

● **HHGLT0339B88L**

869.000 VND

-  Pin dùng 5-6 giờ
-  Nút bấm cảm ứng
-  Cổng sạc Micro USB
-  Điều chỉnh được độ sáng từ 10%-100% bằng nút bấm

Công suất	4.5W
Kích thước	L204 x W52 x H266 mm
Màu ánh sáng	3000K-4000K-5000K
Quang thông	150 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h
Chất liệu	Nhựa Cao cấp



Nút bấm cảm ứng
(Chạm để chỉnh màu, giữ lâu để chỉnh sáng)



○ **HHGLT0339WU88**

● **HHGLT0339BU88**

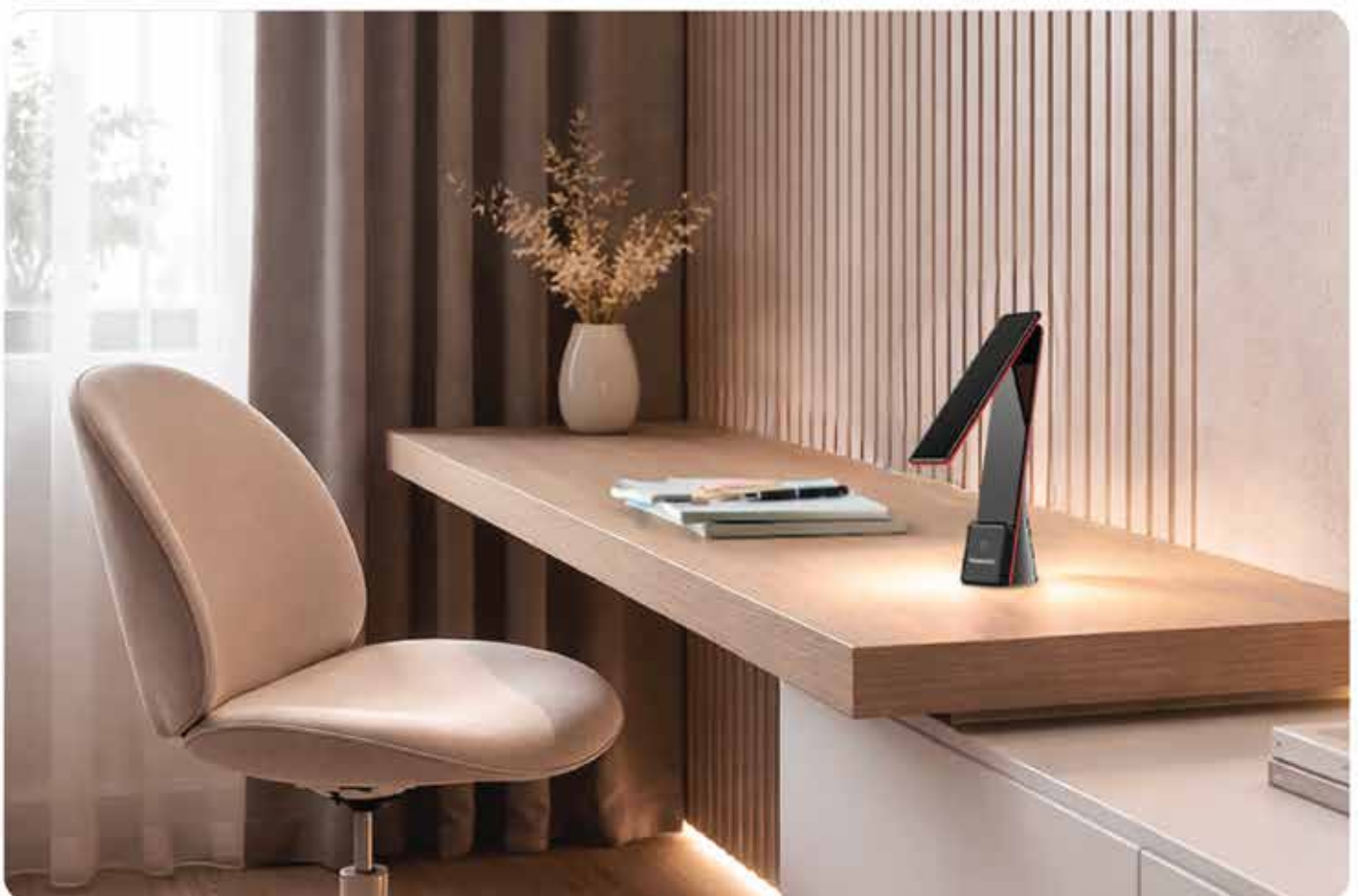
810.000 VND

- Chip RG0 giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
- Điều chỉnh được 6 mức độ sáng từ 20%-100% bằng nút bấm
- Nút bấm cảm ứng

Công suất	5W
Kích thước	L204 x W52 x H266 mm; 0.48 kg
Màu ánh sáng	3000K-4000K-5000K
Quang thông	150 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h
Chất liệu	Nhựa Cao cấp








Nút bấm cảm ứng
(Chạm để chỉnh màu, giữ lâu để chỉnh sáng)



HHGLT0424W88

ATM10 Series

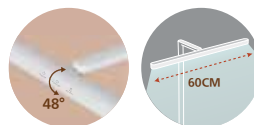
3.791.000 VND

-  Chip RG0 giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
-  Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA, phù hợp cho mắt
-  Ánh sáng chất lượng cao, màu sắc chân thật
-  Tính năng tự động tắt chậm sau 30s, nhằm hạn chế tình trạng tắt đột ngột
-  Tính năng nhắc nhở nghỉ ngơi sau mỗi 45 phút

Công suất	14W
Kích thước	L600 x W210 x H480 mm
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	1100 lm
CRI	95
Tuổi thọ	20.000h



-  Độ phủ sáng đều và rộng khắp mặt bàn - bảng đèn có chiều dài 60cm, kết hợp cùng trục xoay 48 độ
-  Công nghệ chống chói 3 lớp - ánh sáng dịu mắt khi làm việc trong thời gian dài



HHGLT0424W88

ZL Series

2.538.000 VND

- Chip RG0 giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA, phù hợp cho mắt
- Ánh sáng chất lượng cao, màu sắc chân thật
- Nút bấm cảm ứng

Công suất	9W
Kích thước	L380 x W170 x H410 mm
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	200 lm
CRI	95
Tuổi thọ	20.000h



Khớp xoay linh hoạt - cho phép tùy chọn thay đổi góc chiếu sáng phù hợp



HHGLT0424B88

ZL Series

2.711.000 VND

- Chip RG0 giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA, phù hợp cho mắt
- Ánh sáng chất lượng cao, màu sắc chân thật
- Nút bấm cảm ứng

Công suất	13W
Kích thước	L380 x W170 x H410 mm
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	350 lm
CRI	95
Tuổi thọ	20.000h


Khớp xoay linh hoạt - cho phép tùy chọn thay đổi góc chiếu sáng phù hợp



HHGLT0348L02

ZW Series

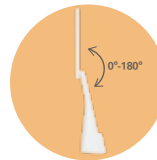
1.358.000 VND

-  Chip RG0 giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
-  Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA, phù hợp cho mắt
-  Cổng sạc Type C
-  Thiết kế nhỏ gọn

Công suất	4.5W
Kích thước	L257 x W73 x H52mm
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	180 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h



-  Trục xoay linh hoạt - khả năng gấp mở linh hoạt lên tới 180 độ
-  Tích hợp giá đỡ điện thoại



HHGLT0628U88

ZH Series

1.372.000 VND

- Chip RG0 giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA, phù hợp cho mắt
- Nút bấm cảm ứng
- Thiết kế nhỏ gọn

Công suất	4.5W
Kích thước	L280 x W40 x H34 mm
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	180 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h



Tùy chỉnh góc chiếu đa chiều



Cổng sạc Type C



HHGLT0629U88

ZH Series

1.372.000 VND

- Chip RG0 giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA, phù hợp cho mắt
- Nút bấm cảm ứng
- Thiết kế nhỏ gọn

Công suất	4.5W
Kích thước	L204 x W52 x H266 mm
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	180 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h

Tùy chỉnh góc chiếu đa chiều



Cổng sạc Type C



SẢN PHẨM MỚI 2026

Đèn âm trần



ĐÈN DN DESIGN



ĐÈN COLOR RIM PANEL

Đèn phổ biến



ĐÈN OUTBOW
VIÊN MỎNG



ĐÈN OUTBOW
TRẦN VIÊN

Đèn chức năng



ĐÈN PHA 3G

Đèn bàn



ĐÈN HHGLT0424W88

ATM10 Series



ĐÈN HHGLT0348L02

ZW Series



ĐÈN HHGLT0424W88

ZL Series



ĐÈN HHGLT0424B88

ZL Series



ĐÈN HHGLT0628U88

ZH Series

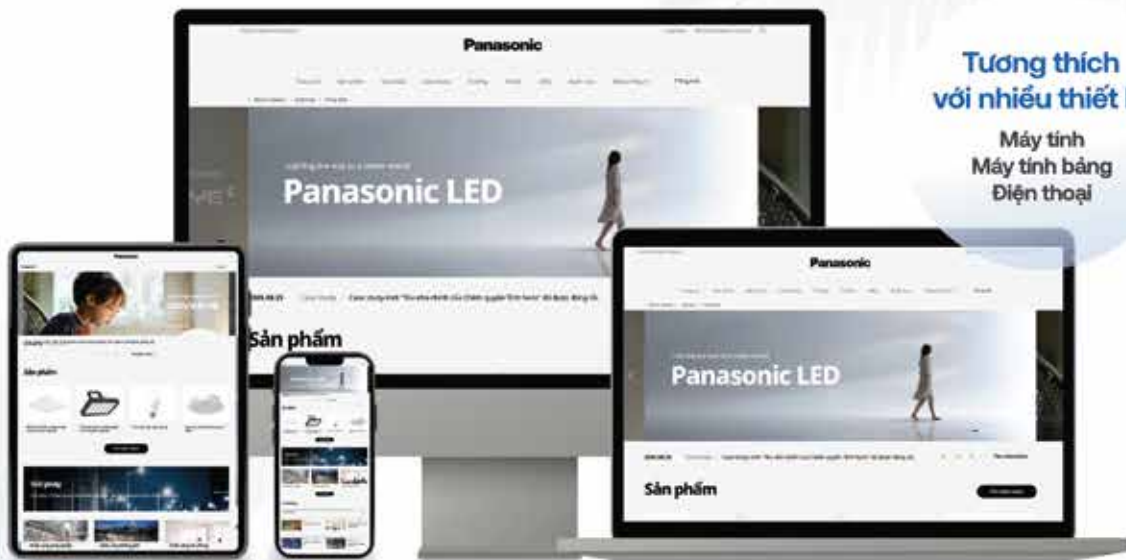


ĐÈN HHGLT0629U88

ZH Series

Cập nhật thông tin nhanh chóng tại **Panasonic Lighting Website**

<https://panasonic.net/electricworks/lighting/vn/>



Tương thích
với nhiều thiết bị

Máy tính
Máy tính bảng
Điện thoại

Tim kiếm

Thông tin sản phẩm
nhanh chóng

Bạn có thể tìm kiếm sản phẩm bằng nhiều cách



Tham khảo về giải pháp chiếu sáng độc đáo
của Panasonic phù hợp cho cuộc sống

Từ các dự án nổi bật của Panasonic ngành hàng
chiếu sáng trên toàn cầu



Tim kiếm sản phẩm theo quốc gia

Việt Nam, Singapore, Indonesia, Malaysia,
Thái Lan, Philippines và Ấn Độ

> Loại sản phẩm



> Thông số kỹ thuật



Tim kiếm thông tin phù hợp